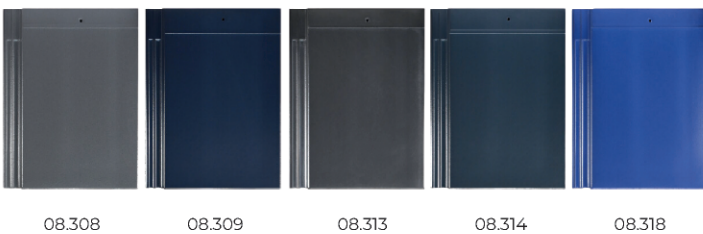




NGÓI PHẪNG TRẮNG MEN PLANIO

Tối Giản - Đẳng Cấp - Xu hướng của tương lai

PLANIO



PLANIO & PLANIO S - Dòng sản phẩm mới mang xu hướng của tương lai, kích thước tối giản những vẫn đầy tinh tế, mái ngói được lợp phối các màu với nhau, làm tăng tính thẩm mỹ, tạo điểm nhấn cho công trình. Mang đậm phong cách Châu Âu, phù hợp với những công trình, hoặc dự án có tầm cỡ quốc gia và khu vực.

Bề mặt sản phẩm được tráng một lớp men Matt dày với độ bóng vừa phải. Tỷ lệ phối màu không giới hạn, thỏa sức sáng tạo của các kiến trúc sư cũng như chủ công trình sở hữu chúng.

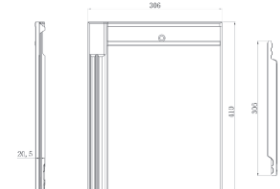


PLANIO S



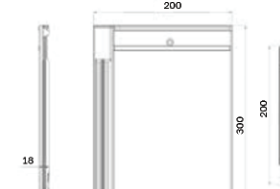
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

PLANIO



Kích thước (mm)	Trọng lượng (kg)		Số viên trên 1m ²	Khoảng cách thanh lito, (mè) (mm)
	Viên	m ²		
306 x 410	3.2 ± 0.2	33.6	10.5	330 ± 10

PLANIO S



Kích thước (mm)	Trọng lượng (kg)		Số viên trên 1m ²	Khoảng cách thanh lito, (mè) (mm)
	Viên	m ²		
200 x 300	1.3 ± 0.2	31.2	24	250 ± 5

HƯỚNG DẪN LỢP:

BƯỚC 1: Xác định bước lito đầu tiên (F). Xác định từ đỉnh cấu phong lito theo bảng sau:

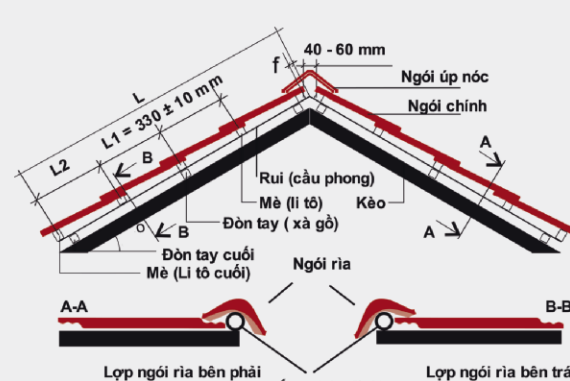
Góc nghiêng mái (độ)	30°- 45°	Trên 45°
F	30 mm	20 mm

BƯỚC 2: Lito tiếp theo
- Planio: L1 = 330 ± 10 mm.
- Planio S: L1 = 250 ± 5 mm.

BƯỚC 3: li tô cuối L2 là khoảng cách còn lại của chiều dài mái ngói. Để mái ngói đảm bảo tính thẩm mỹ, thì li tô L2 phải cao hơn li tô L1. Mức chênh lệch chiều cao từ 15 - 20 mm.

BƯỚC 4: Lợp ngói từ dưới lên trên, từ trái sang phải (theo hướng nhìn từ đỉnh mái xuống), lợp ngói so le giữa hàng trên và hàng dưới.

BƯỚC 5: Dùng vít Ø 4 mm, chiều cao từ 3 - 4 cm.



LƯU Ý:

Sản phẩm Planio và Planio S phù hợp nhất khi thi công trên mái bê tông hoặc có lớp lót chống hắt dột. Nên gắn sản phẩm trên lito (mè) sắt hoặc hệ thép siêu nhẹ, không gắn trực tiếp sản phẩm vào bê tông hoặc lito (mè) bằng bê tông



NGÓI SÓNG TRẮNG MEN CELICA

Sang trọng - Tối giản - Chắc chắn



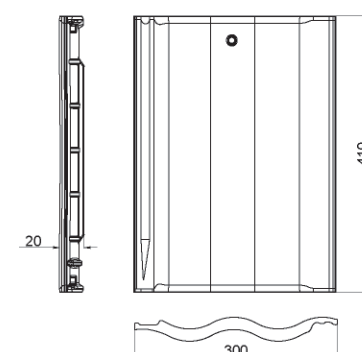
09.101 09.102 09.108 09.109



09.113 09.114 09.115 09.118

CELICA - là dòng ngói trắng men hiện đại cao cấp đầu tiên tại Việt Nam, được kết tinh từ 12 năm hợp tác chiến lược giữa Prime Ngói Việt và SCG. Lấy cảm hứng từ hình ảnh "làn sóng lăn tăn của dòng sông yên bình" - biểu tượng của sự thịnh vượng trong văn hóa Việt, sản phẩm thiết lập một chuẩn mực mới về thiết kế và hiệu năng cho mái ngói đương đại, mở rộng phân khúc cao cấp, đồng thời củng cố vững chắc vị thế dẫn đầu của hai thương hiệu trên thị trường.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT



Kích thước (mm)	Trọng lượng (kg)		Số viên trên 1m ²	Khoảng cách thanh lito, (mè) (mm)
	Viên	m ²		
300 x 410	3.2 ± 0.2	33.6	10.5	330 ± 10 (góc mái 35-45°) 300 ± 5 (góc mái 30-35°)

HƯỚNG DẪN LỢP:

BƯỚC 1: Xác định bước lito đầu tiên (F). Xác định từ đỉnh cấu phong lito theo bảng sau:

Độ nghiêng mái (độ)	30°- 45°	Trên 45°
F	30 mm	20 mm

BƯỚC 2: Li tô tiếp theo L1 = 330 ± 10 mm.

BƯỚC 3: Li tô cuối L2 là khoảng cách còn lại của chiều dài mái ngói. Để mái ngói đảm bảo tính thẩm mỹ, thì li tô L2 phải cao hơn li tô L1. Mức chênh lệch chiều cao từ 15 - 20 mm.

BƯỚC 4: Lợp ngói từ dưới lên trên, từ trái sang phải góc nhìn từ đỉnh mái xuống, không lợp so le.

BƯỚC 5: Dùng vít Ø 4 mm, chiều cao từ 5 - 7 mm.

LƯU Ý

1. Phải sử dụng cùng một mã số, cùng lô sản xuất để thi công.
2. Không dán trực tiếp sản phẩm lên mái bê tông hoặc li tô bê tông.
3. Sản phẩm phù hợp nhất khi thi công trên mái bê tông hoặc có lớp lót chống hắt dột.
4. Mọi khiếu nại chỉ được giải quyết trước khi thi công.
5. Nâng vật nặng đúng cách, sử dụng dây an toàn trong khi thi công.



NGÓI SÓNG TRẮNG MEN WAVE

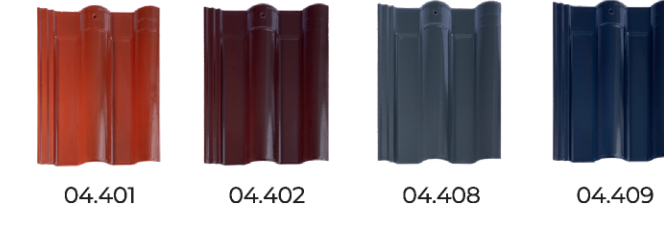
Cứng cáp - Thi công dễ dàng - Màu sắc đa dạng

WAVE S

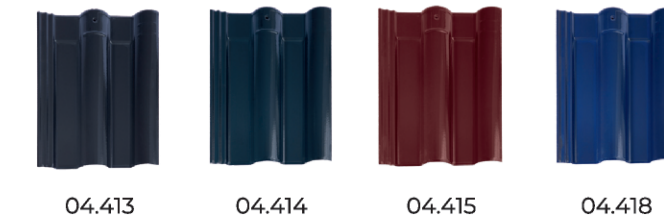


04.1201 04.1209 04.1214

WAVE XP



04.401 04.402 04.408 04.409



04.413 04.414 04.415 04.418

WAVE - Dòng sản phẩm ngói với thiết kế sóng mềm mại, được làm từ nguồn nguyên liệu đất sét, tráng men, nung ở nhiệt độ trên 1130°C, tạo nên một khối đồng nhất cứng cáp, an toàn cho người sử dụng và thân thiện với môi trường.

Màu sắc phong phú, đầy đủ các gam màu theo phong thủy ngũ hành, BST ngói trắng men Wave là sự lựa chọn phù hợp cho gia chủ mong muốn sự may mắn và tốt lành.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Loại Ngói	Kích thước (mm)	Trọng lượng (kg)		Số viên trên 1m ²	Khoảng cách thanh lito, (mè) (mm)
		Viên	m ²		
Wave S	300 x 410	3.1 ± 0.2	32.5	10.5	340 ± 5
Wave XP	300 x 400	3.1 ± 0.2	32.5	10.5	330 ± 5 (góc mái 35-45°) 300 ± 5 (góc mái 30-35°)

HƯỚNG DẪN LỢP WAVE S:

BƯỚC 1: Xác định bước lito đầu tiên (F). Xác định từ đỉnh cấu phong lito theo bảng sau:

Độ nghiêng mái (độ)	30°- 45°	Trên 45°
F	30 mm	20 mm

BƯỚC 2: Xác định bước lito tiếp theo (L1) L1 = 340 mm ± 5 mm

BƯỚC 3: Bước lito cuối L2 là khoảng cách còn lại của chiều dài mái ngói. Để mái ngói đảm bảo tính thẩm mỹ, thanh lito L2 phải cao hơn thanh lito L1. Mức chênh lệch chiều cao từ 15 - 20 mm.

BƯỚC 4: Lợp ngói: Đặt viên ngói đầu tiên phía bên phải hàng lito L2. Lợp ngói lần lượt từ phải sang trái (góc nhìn từ đỉnh mái xuống) và bắt đầu từ hàng dưới cùng của mái.

Lưu ý: Sản phẩm khuyến nghị sử dụng cho công trình có góc mái từ 35° trở lên và đổ trần bê tông. Sản phẩm không bảo hành chống hắt dột với mái lợp trực tiếp.

HƯỚNG DẪN LỢP WAVE XP:

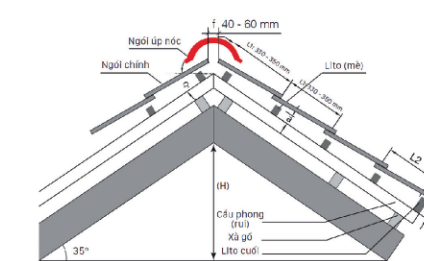
BƯỚC 1: Xác định bước lito đầu tiên (F). Xác định từ đỉnh cấu phong lito theo bảng sau:

Độ nghiêng mái (độ)	30°- 45°	Trên 45°
F	30 mm	20 mm

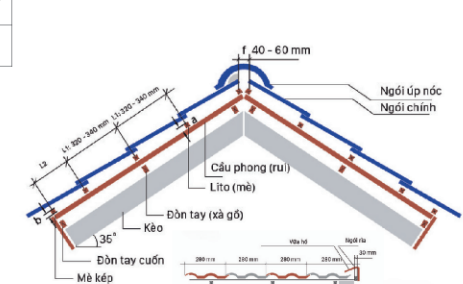
BƯỚC 2: Xác định bước lito tiếp theo (L1) L1 = 330 mm ± 5 mm (góc mái 35-45°) hoặc L1 = 300 mm ± 5 mm (góc mái 30-35°). Để đảm bảo khả năng chống hắt dột cao nhất, góc mái khuyến nghị từ 35 độ trở lên.

BƯỚC 3: Bước lito cuối L2 là khoảng cách còn lại của chiều dài mái ngói. Để mái ngói đảm bảo tính thẩm mỹ, thanh lito L2 phải cao hơn thanh lito L1. Mức chênh lệch chiều cao từ 15 - 20 mm.

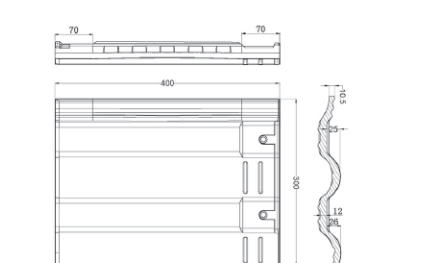
BƯỚC 4: Lợp ngói: Đặt viên ngói đầu tiên phía bên phải hàng lito L2. Lợp ngói lần lượt từ trái sang phải (góc nhìn từ đỉnh mái xuống) và bắt đầu từ hàng dưới cùng của mái.



Wave S



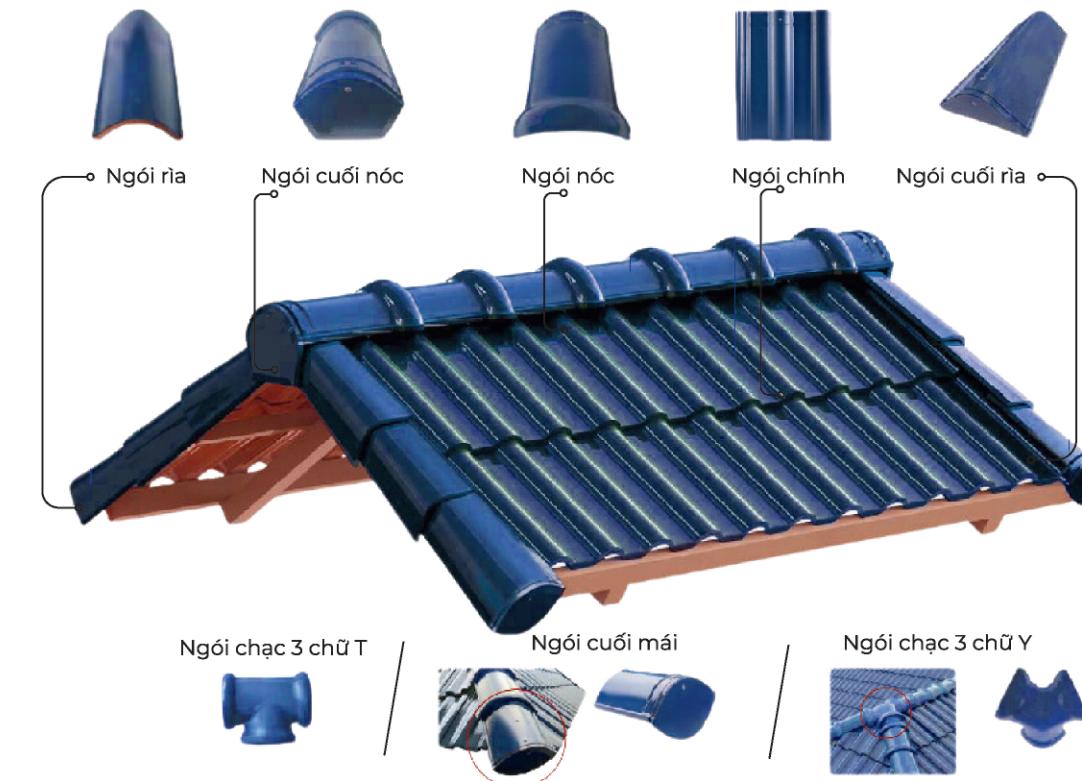
Wave XP



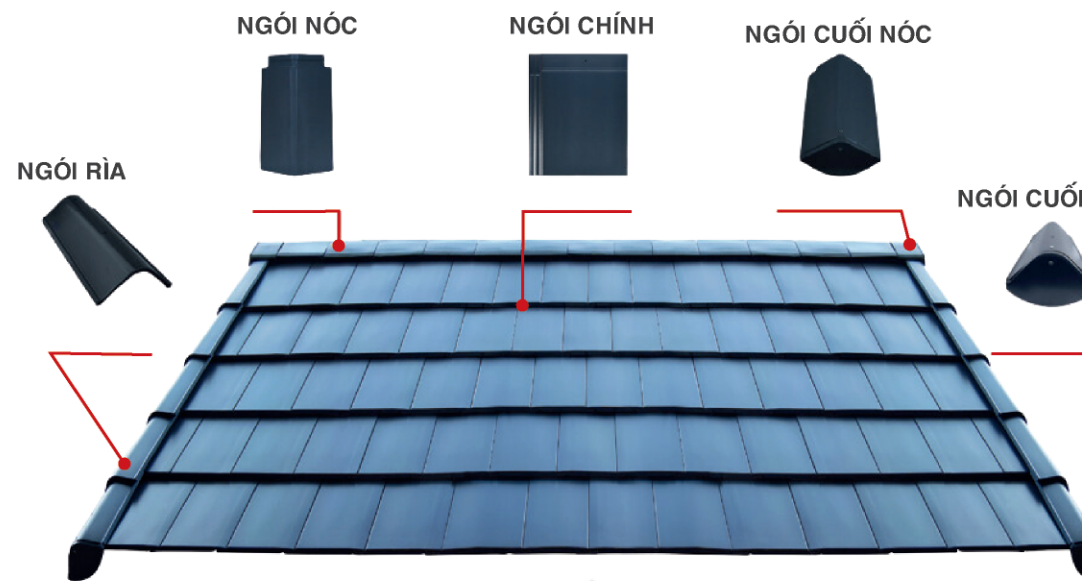
NGÓI PHỤ KIỆN



NGÓI SÓNG TRẮNG MEN - CELICA - HERA - WAVE



NGÓI PHẪNG TRẮNG MEN PLANIO



Lưu ý: Màu sắc các sản phẩm trong catalogue có thể sai khác so với thực tế do hiệu ứng in ấn.



CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU

Nhà thờ
Thanh Bình, Lâm Đồng
Sản phẩm: Hera 06.101



Sản phẩm: Hera 06.109



Sản phẩm: Planio 08.1308



KĐT Nam Mỹ Trì, Hà Nội

Sản phẩm: Hera 06.109



KĐT SUN URBAN



Bộ sưu tập Planio S



NGÓI GỐM TRẮNG MEN PRIME

Lựa chọn hoàn hảo với 5 ưu điểm vượt trội:

- ĐẲNG CẤP CHÂU ÂU**
Thiết kế hiện đại, màu sắc thời thượng, mang lại vẻ đẹp vững chãi và sang trọng cho mọi công trình.
- ĐỒNG BỘ TUYỆT ĐỐI**
Hệ phụ kiện (ngói nóc, ngói rìa...) được sản xuất chính hãng, đảm bảo khớp hoàn toàn về màu sắc và chất liệu với ngói chính.
- SIÊU BỀN, CHỐNG THẨM**
Nung ở nhiệt độ cao trên 1130°C giúp xương gốm cứng cáp, độ dày 20mm (± 2) thách thức mọi thời tiết, chống rêu mốc toàn diện.
- CHỐNG HẮT DỘT X2**
Hệ thống rãnh thoát nước sâu kết hợp gỡ chống tràn kép giúp thoát nước cực nhanh, bảo vệ mái ấm khô ráo tuyệt đối.
- BẢO HÀNH 20 NĂM**
Cam kết chất lượng bền bỉ về cả thân ngói lẫn màu sắc bề mặt, cho bạn sự an tâm dài lâu.



CÔNG TY CỔ PHẦN PRIME NGÓI VIỆT

Khu công nghiệp Bình Xuyên, xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ
Hotline: 02113 593 468 | Email: info@ngoi viet.com.vn | Website: ngoi viet.com.vn

PRIME
In Collaboration with **SCG**

Premium Glazed Roof Tiles Collection

NGÓI GỐM TRẮNG MEN CAO CẤP

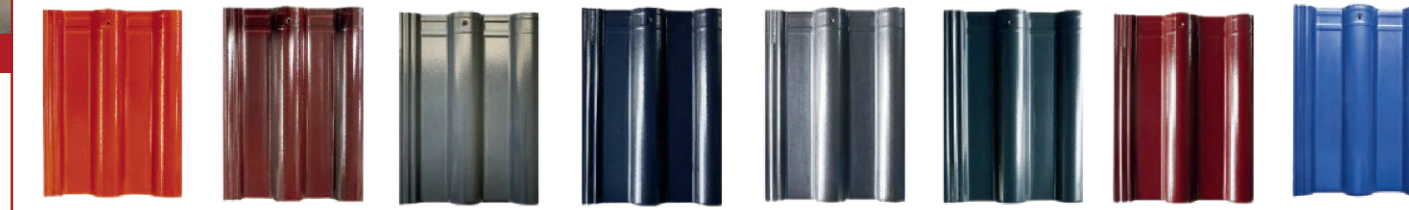
Cập nhật tháng 4 / 2026



NGÓI SÓNG TRẮNG MEN HERA
Chống dột tốt hơn - Hiện đại hơn - Sang trọng hơn



MEN BÓNG GLOSSY



06.101 06.102 06.108 06.109 06.113 06.114 06.115 06.118

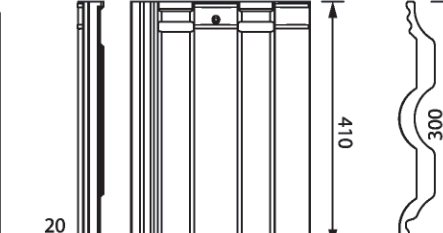
Hera - Thiết kế gỡ chống tràn kép, rãnh thoát nước sâu, lỗ vít trên đỉnh sóng là những cải tiến lớn trong việc tối ưu tính năng chống hắt dột, giúp cho ngôi nhà có thể chống chịu được mọi thời tiết cực đoan.

Đường nét hiện đại, bề mặt được phủ men với hai loại: men bóng Glossy và men Matt phù hợp với các công trình sang trọng, mang thiết kế của những người thành công.

Bề mặt men dày, xương ngói chịu được tác động cường độ cao trên 100N/cm. Ngói sóng trắng men Hera trải qua các quy trình kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt dựa trên các hệ thống quản lý: ISO 9001, ISO 14001, ISO 50001, ISO 45001. Sản phẩm phù hợp với: QCVN 16:2023/BXD và TCVN 9133: 2011...

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kích thước (mm)	Trọng lượng (kg)		Số viên trên 1m ²	Khoảng cách thanh lito, (mê) (mm)
	Viên	m ²		
300 x 410	3.3 ± 0.2	34.65	10.5	330 ± 10 (góc mái 35-45°)
				300 ± 5 (góc mái 30-35°)



HƯỚNG DẪN LỢP:

BƯỚC 1: Xác định bước lito đầu tiên (f).

Xác định từ đỉnh cấu phong lito theo bảng sau:

Độ dốc mái (độ)	30° - 45°	Trên 45°
F	30 mm	20 mm

BƯỚC 2: Xác định bước lito tiếp theo (L1)

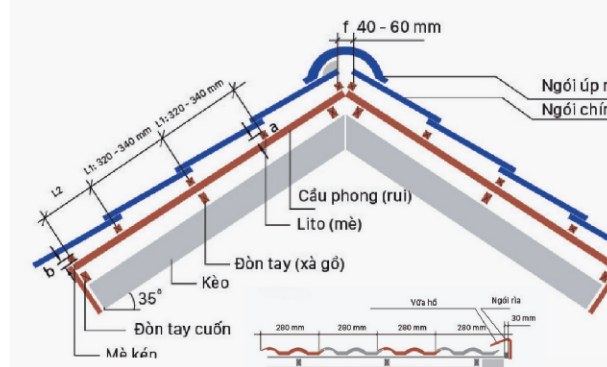
L1 = 330 ± 10 (góc mái 35-45°) hoặc L1 = 300 ± 5 (góc mái 30-35°).

Để đảm bảo khả năng chống hắt dột cao nhất, góc mái khuyến nghị từ 35° trở lên.

BƯỚC 3: Bước lito cuối L2 là khoảng cách còn lại của chiều dài mái ngói. Để mái ngói đảm bảo tính thẩm mỹ, thanh lito L2 phải cao hơn thanh lito L1. Mức chênh lệch chiều cao từ 15 - 20 mm.

BƯỚC 4: Lợp ngói: Đặt viên ngói đầu tiên phía bên phải hàng lito L2. Lợp ngói lần lượt từ trái sang phải (góc nhìn từ đỉnh mái xuống) và bắt đầu từ hàng dưới cùng của mái.

Lưu ý: Không lợp so le



PRIME NGÓI VIỆT
Mái Ngói Tinh Hoa, Nhà Sang Đẳng Cấp